



I	Thông số chung của Tổ máy	
1.1	Hãng sản xuất/ Nhân hiệu	GenParts
1.2	Tiêu chuẩn	ISO9001, ISO14001, ISO8528
1.3	Mã hiệu	V13000ES (máy có vỏ, có bánh xe)
1.4	Tình trạng	Mới 100% chưa qua sử dụng,
1.5	Năm sản xuất	2026
1.6	Xuất xứ	Trung Quốc
1.7	Công suất định mức	8.5 kVA/ 8.5 kW
1.8	Công suất dự phòng	9.5 kVA/ 9.5 kW
1.9	Điện áp/ Tần số	220/ 50Hz
1.10	Dao động điện áp đầu ra	$\leq \pm 2.5\%$
1.11	Loại máy	Máy phát điện 1pha 2 dây
1.12	Hệ số công suất (cosφ)	1.0
1.13	Nhiên liệu tiêu hao ở 100% tải định mức	5.5 lít/giờ (Tự động giảm theo mức tải giảm)
1.14	Thời gian vận hành liên tục ở chế độ 110% công suất định mức	$\geq 1h$
1.15	Dung tích bình chứa nhiên liệu sẵn theo máy	30 lít
1.16	Độ ồn ở 75% công suất định mức trong không gian mở ở khoảng cách 7m (tính trung bình 4 hướng đo)	$\leq 72dB$
1.17	Khí thải	Đáp ứng Qui chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN 19:2009/BTNMT)
1.18	Sơn bảo vệ khung máy và thùng nhiên liệu	Sơn tĩnh điện
1.19	Khung máy	Khung để máy được chế tạo chắc chắn, chịu lực.
1.20	Nhiên liệu sử dụng	Xăng
1.21	Di chuyển máy	Máy có bánh xe giúp cho việc di chuyển dễ dàng
		Máy có tay vịn ở 4 hướng được thiết kế gọn gàng, chắc chắn thuận tiện cho việc nâng hạ máy lên xuống xe Ô tô.
		Việc di chuyển lên xe bán tải chỉ cần 2 người thao tác

1.22	Kích thước (có vỏ) (Dài x Rộng x Cao) mm	1250x750x850
1.23	Trọng lượng khô	250 Kg
II	Phần Động cơ	
2.1	Hãng sản xuất	DUCAR
2.2	Mã hiệu	DHT720E
2.3	Xuất xứ	Trung Quốc
2.4	Năm sản xuất	2026
2.5	Loại động cơ	Động cơ 4 thì, 2 xilanh, làm mát bằng khí
2.6	Số xilanh	2
2.7	Dung tích xilanh	713 cc
2.8	Đường kính x Hành trình piston	80 x 71 mm
2.9	Dung tích dầu bôi trơn	1.5 lít
2.10	Công suất tối đa	16.5kW tại 3600 vòng/phút
2.11	Tốc độ vòng quay	3000 vòng/ phút
2.12	Nhiên liệu sử dụng	Xăng
2.13	Mức tiêu thụ nhiên liệu ở tải 100% định mức	5.5 lít/giờ (Tự động giảm theo mức tải giảm)
2.14	Hình thức khởi động	Đề nổ bằng ắc quy 12VDC
III	Phần Đầu phát điện	
3.1	Hãng sản xuất	GenParts
3.2	Mã hiệu	GP13E
3.3	Xuất xứ	Trung Quốc
3.4	Năm sản xuất	2026
3.5	Loại đầu phát	1 Pha, 2 dây
3.6	Công suất liên tục	9kVA
3.7	Hệ số công suất (cosφ)	1.0
3.8	Kích từ	Tự kích từ
3.9	Bộ điều chỉnh điện áp	AVR
3.10	Cấp cách nhiệt cuộn dây	Cấp H
3.11	Cấp bảo vệ cơ học	IP23
IV	Bảng điều khiển	
4.1	Bảng điều khiển	Chìa khóa tắt mở máy, aptomat bảo vệ điện áp ra, và ổ cắm ra 1 pha
4.2	Hiển thị	- Hiển thị bằng màn hình LED - Hiển thị các thông số: điện áp, dòng điện, tần số, công suất
4.3	Kết nối điện áp ra	Đầu cắm điện áp ra, an toàn cho người và thiết bị

Nhà sản xuất có thể cải tiến bất kỳ đặc điểm của thiết bị của họ mà không cần báo trước.